ỦY BAN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐAKRÔNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số:430 /QĐ-UBND	*Đakrông, ngày 02 tháng 3 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
Về việc phân Khối thi đua trên địa bàn huyện Đakrông

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN ĐAKRÔNG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Thi đua, Khen thưởng ngày 26/11/2003 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng ngày 14/6/2005; Luật sửa đổi bổ sung Luật Thi đua, Khen thưởng ngày 11/6/2013;

Căn cứ Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31/7/2017 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng;

Căn cứ Thông tư 12/2019/TT-BNV ngày 04/11/2019 của Bộ Nội vụ quy định chi tiết thi hành một số điều của Nghị định 91/2017/NĐ-CP ngày 31/7/2017 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật thi đua, khen thưởng;

Xét đề nghị của Trưởng phòng Nội vụ tại Tờ trình số 31/TTr-NV ngày 28/02/2022.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Thành lập 10 Khối thi đua trên địa bàn huyện Đakrông.

(Có phụ lục kèm theo)

Điều 2. Khối thi đua thực hiện các nhiệm vụ theo Quy chế hoạt động do Ủy ban nhân dân huyện ban hành.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 169/QĐ-UBND ngày 01/02/2021 của UBND huyện Đakrông về việc phân khối thi đua trên địa bàn huyện Đakrông.

Chánh Văn phòng HĐND và UBND huyện, Trưởng phòng Nội vụ, các thành viên Hội đồng Thi đua - Khen thưởng, Chủ tịch UBND các xã, thị trấn, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 3;
- CT, các PCT UBND huyện;
- Phòng Nội vụ;
- Phó VP HĐND&UBND huyện;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH

Thái Ngọc Châu

PHỤ LỤC
Các Khối thi đua trên địa bàn huyện Đakrông

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày /3/ 2022 của UBND huyện Đakrông)

I. KHỐI CÁC CƠ QUAN CỦA HUYỆN ỦY

1. Văn phòng Huyện ủy;
2. Ban Tổ chức Huyện ủy;
3. Ban Tuyên giáo Huyện ủy;
4. Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy;
5. Ban Dân vận Huyện ủy;
6. Trung tâm Chính trị huyện.

II. KHỐI MẶT TRẬN VÀ CÁC ĐOÀN THỂ CHÍNH TRỊ, XÃ HỘI

1. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện;
2. Liên đoàn Lao động huyện;
3. Huyện Đoàn;
4. Hội Nông dân huyện;
5. Hội Liên hiệp Phụ nữ huyện;
6. Hội Cựu chiến binh huyện;
7. Ban Đại diện Hội Người cao tuổi huyện.

III. KHỐI CÁC HỘI XÃ HỘI, XÃ HỘI NGHỀ NGHIỆP

1. Hội người mù huyện;
2. Hội Người khuyết tật, Nạn nhân dacam/dioxin và BTXH huyện;
3. Hội Chữ thập đỏ huyện;
4. Hội Cựu thanh niên xung phong huyện;
5. Hội tù Chính trị yêu nước huyện;
6. Hội Khuyến học huyện;
7. Hội Đông y huyện;
8. Hội Khoa học - Kỹ thuật và Làm vườn huyện.

VI. KHỐI NỘI CHÍNH

1. Phòng Tư pháp;
2. Phòng Nội vụ;
3. Thanh tra huyện;
4. Văn phòng HĐND và UBND huyện.

V. KHỐI KINH TẾ

1. Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;
2. Phòng Tài nguyên và Môi trường;
3. Phòng Kinh tế và Hạ tầng;
4. Phòng Tài chính - Kế hoạch;
5. Ban quản lý Dự án Đầu tư xây dựng và Phát triển quỹ đất;
6. Trung tâm Phát triển Cụm công nghiệp và Khuyến công;
7. Trung tâm Môi trường Đô thị;
8. Ban Quản lý chợ.

VI. KHỐI VĂN HÓA - XÃ HỘI

1. Phòng Lao động - Thương binh và xã hội;
2. Phòng Văn hóa và Thông tin;
3. Phòng Y tế;
4. Trung tâm VHTT-TDTT;
5. Phòng Dân tộc;
6. Trung tâm GDNN-GDTX;
7. Phòng Giáo dục và Đào tạo.

VII. KHỐI CÁC XÃ, THỊ TRẤN PHÍA BẮC

1. Thị trấn Krông Klang;
2. UBND xã Triệu Nguyên;
3. UBND xã Mò Ó;
4. UBND xã Đakrông;
5. UBND xã Hướng Hiệp;
6. UBND xã Ba Lòng.

VIII. KHỐI CÁC XÃ TUYẾN ĐƯỜNG HỒ CHÍ MINH

1. UBND xã Húc Nghì;
2. UBND xã Ba Nang;
3. UBND xã Tà Long;
4. UBND xã Tà Rụt;
5. UBND xã A Ngo;
6. UBND xã A Bung;
7. UBND xã A Vao.

IX. KHỐI CÁC LỰC LƯỢNG VŨ TRANG

1. Công an huyện;
2. Ban Chỉ huy Quân sự huyện;

3. Đồn Biên phòng A Vao;

4. Đồn Biên phòng Ba Nang;

5. Đồn Biên phòng Cửa khẩu Quốc tế La Lay;

6. Kho 856;

7. Kho C84

8. Tiểu đoàn Huấn luyện - Cơ động, Bộ Chỉ huy Biên phòng tỉnh;

9. Trung tâm huấn luyện chó nghiệp vụ 4.

X. KHỐI CƠ QUAN TỈNH TRÊN ĐỊA BÀN HUYỆN

1. Tòa án nhân dân huyện;

2. Viện Kiểm sát nhân dân huyện;

3. Chi cục thi hành án huyện;

4. Trạm Trồng trọt - Bảo vệ thực vật huyện;

5. Trạm Chăn nuôi và Thú y huyện;

6. Trạm Khuyến nông huyện;

7. Hạt Kiểm lâm huyện;

8. Ban Quản lý Khu bảo tồn thiên nhiên Đakrông;

9. Bảo hiểm xã hội huyện;

10. Chi nhánh Ngân hàng NN&PTNT huyện Đakrông;

11. Phòng Giao dịch Ngân hàng CSXH huyện Đakrông;

12. Kho Bạc nhà nước huyện;

13. Chi Cục thuế huyện;

14. Chi cục Thống kê huyện;

15. Văn phòng đăng ký đất đai tỉnh Quảng Trị - Chi nhánh huyện Đakrông.